

ETraining - Phương thức bồi dưỡng từ xa thích ứng bối cảnh hội nhập quốc tế

Bùi Thị Huy Hợp¹, Nguyễn Thị Bạch Tuyết²,
Đỗ Văn Đức³

¹ Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hội nhập Khoa học và Công nghệ quốc tế, Bộ Khoa học và Công nghệ Số 39 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam Email: bhhop@most.gov.vn

² Viện Công nghệ Thông tin và Kinh tế số, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Số 207, đường Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam Email: tuyetnb@neu.edu.vn

³ BOM Software Ltd Số 202, Khu Công nghệ phần mềm Đại học Quốc gia Hồ Chí Minh KP.6, Linh Trung, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam Email: duc.do@bom-software.com

TÓM TẮT: Giáo dục đào tạo luôn được đánh giá là “quốc sách” của mọi quốc gia trên con đường xây dựng đất nước theo hướng phát triển bền vững, là nhân tố chìa khóa trong xu hướng hội nhập quốc tế, là động lực thúc đẩy nền kinh tế. Bài viết trình bày về sự phát triển tất yếu của một hình thức giáo dục đào tạo mới - đào tạo trực tuyến eLearning/eTraining trong nền kinh tế tri thức ngày nay cũng như những ưu điểm của hình thức đào tạo này so với đào tạo truyền thống và xu thế phát triển của eLearning/eTraining trên thế giới cũng như ở Việt Nam. Bên cạnh việc nêu và phân tích các ưu điểm và hạn chế của một số phần mềm eLearning đang được phổ biến hiện nay ở Việt Nam, nhóm tác giả cũng giới thiệu và đề xuất giải pháp eTraining trên mạng xã hội nền tảng Blockchain Latoi.net do nhóm người Việt Nam sáng tạo và cung cấp.

TỪ KHÓA: ELearning; Blockchain; Latoi.net; hội nhập quốc tế; kinh tế tri thức; eTraining.

→ Nhận bài 19/12/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 28/12/2019 → Duyệt đăng 25/01/2020.

1. Đặt vấn đề

Nguồn nhân lực, đặc biệt là nhân lực chất lượng cao luôn đóng vai trò then chốt trong chiến lược phát triển của các quốc gia. Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế ngày nay, nguồn nhân lực lại càng thực sự là yếu tố quan trọng nhất, quyết định sức mạnh và sự thành công trong phát triển kinh tế - xã hội. Bởi vì, cho dù trình độ phát triển cao hay thấp, dù xã hội tiến bộ hay lạc hậu thì mọi của cải vật chất đều do con người tạo ra. Con người hay nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao có vị trí quan trọng trong chiến lược phát triển của các quốc gia. Đặc biệt, khi quốc gia đó chuyển dần sang nền kinh tế tri thức, cộng với xu hướng hội nhập và toàn cầu hóa quốc tế sẽ nảy sinh nhu cầu lớn về nhân lực kỹ năng cao, đó là nhân lực có khả năng kết hợp với khoa học - công nghệ. Mặt khác, với sự phát triển như vũ bão của công nghệ thông tin (CNTT) đang đóng vai trò dẫn dắt sự thay đổi của nền kinh tế toàn cầu và sẽ có những tác động to lớn đến thị trường lao động bởi bất cứ ngành nghề nào cũng cần đến sự hỗ trợ của CNTT. Bên cạnh đó, việc mở cửa tham gia các hiệp định tự do thương mại tự do thế hệ mới (Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương - CPTPP, FTA Việt Nam - EU - EVFTA...) sẽ kéo theo các ngành dịch vụ và hỗ trợ dịch vụ đều phát triển. Những thay đổi này đã và đang tác động mạnh mẽ, nhanh chóng đến nguồn nhân lực của Việt Nam, đặc biệt thế hệ trẻ ngày nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. ELearning/eTraining xu thế tất yếu của nền giáo dục hiện đại

2.1.1. Khái niệm eLearning và eTraining

Đào tạo từ xa eLearning hay đào tạo trực tuyến là một phương thức giáo dục (GD) trong đó có sự giãn cách về thời gian và không gian giữa người học và người dạy (Verduin và

Clark, 1991). Với sự phát triển không ngừng của khoa học công nghệ, người học có thể sử dụng nhiều hình thức khác nhau thông qua các phương tiện truyền thông khác nhau để đạt được mục đích học tập của mình. Vì thế, eLearning còn được gọi là phương thức học ảo, thay vì việc người học phải đến tập trung tại một địa điểm gọi là lớp học để nghe và làm theo hướng dẫn của người dạy thì chỉ việc ngồi trước một máy vi tính có kết nối mạng với một máy chủ ở nơi khác có lưu giữ sẵn bài giảng điện tử và phần mềm cần thiết để có thể xem, nghe, hỏi, yêu cầu hay ra đề cho học viên học trực tuyến từ xa. Người dạy có thể truyền tải hình ảnh và âm thanh qua đường truyền băng thông rộng hoặc kết nối không dây (WiFi, WiMAX), mạng nội bộ (LAN) ... Mở rộng ra, các cá nhân hay các tổ chức đều có thể tự lập ra một trường học trực tuyến (E-school), mà nơi đó vẫn nhận đào tạo học viên, đóng học phí và có các bài kiểm tra như các trường học khác.

Theo Rakesh (2015) thì eTraining nghĩa là việc chuyển tải chương trình học hoặc chương trình đào tạo bằng các phương tiện điện tử. ETraining bao gồm việc sử dụng thiết bị là máy vi tính hoặc bất kỳ một loại thiết bị điện tử nào để cung cấp tài liệu đào tạo. Quan điểm khác cho rằng, eTraining là một hình thức của eLearning nhưng về bản chất thì eTraining chú trọng nhiều đến hoạt động và quá trình hơn.

Nhưng nhìn chung lại thì eLearning và eTraining đều là các hoạt động học tập/đào tạo được thực hiện thông qua thiết bị điện tử (máy vi tính, thiết bị di động....) bằng một số cách (qua đường truyền băng thông rộng hoặc kết nối không dây - WiFi, WiMAX, mạng nội bộ - LAN....). Người tham gia học tập/đào tạo có thể thực hiện các hoạt động học tập/đào tạo một mình hoặc theo các nhóm và các nhóm này có thể cách biệt về mặt địa lý. Trong bài viết này, chúng tôi

đồng ý với Paul Nicholson (2005) là không có sự khác biệt giữa hai khái niệm này vì chúng ta đang trong bối cảnh thời đại tri thức thực sự và bàn về vấn đề học tập/đào tạo bồi dưỡng suốt đời.

2.1.2. Nguyên nhân khách quan của hình thức đào tạo eLearning/eTraining

Nicholson (1998) đã dự đoán rằng, trong thế kỉ XXI, các tổ chức GD sẽ có những phát triển hoàn toàn khác so với các tổ chức tiền thân của nó. Thay vì việc chỉ đào tạo một nhóm người học nhỏ, các cơ sở đào tạo sẽ tổ chức theo một quy mô lớn hơn, không phụ thuộc vào khoảng cách địa lí, thậm chí trên toàn thế giới. Theo Zhang (2003), sự phát triển của hình thức học từ xa trong các tổ chức GD không chỉ là bổ sung cho hình thức đào tạo truyền thống mà còn có thể dẫn đến sự thay thế hoàn toàn cho một số tổ chức hoặc chương trình đào tạo. Theo Moore và các cộng sự (2003), đào tạo từ xa thiên về lí thuyết, về sự độc lập và tự chủ trong học tập. Trong bối cảnh mới của xã hội thì sự độc lập và tự chủ của mỗi người quyết định sự thành công của chính họ.

Với sự phát triển công nghệ ngày nay, ngay từ nhỏ, mỗi người đã sớm tiếp cận với các thiết bị công nghệ như: máy vi tính, máy tính bảng, điện thoại công nghệ cao... và internet đã mang lại cho họ một cách nhìn mới về thế giới, một hướng tiếp cận mới với tri thức. Vì thế, Prensky gọi thế hệ trẻ ngày nay là “Cư dân kĩ thuật số - Digital natives” (Marc Prensky, 2001) và cho rằng, lối tư duy (thinking patterns) của các em cũng đã khác. Do đó, cách thức học “bảng đen, phấn trắng, những chiếc bàn kê ngay ngắn và thầy đọc - trò ghi” không còn phù hợp nữa. Người học ngày nay cần sự tương tác trong quá trình tiếp thu tri thức, cần được tự học, tự nghiên cứu, khám phá thế giới và chủ động đưa ra quan điểm cá nhân chứ không chỉ thụ động tiếp thu kiến thức một chiều. Phòng học không chỉ bó hẹp trong bốn bức tường mà là cả thế giới chúng ta đang sống. Giờ học không phải là 45 hay 50 phút được bắt đầu bằng tiếng chuông ngân và cũng kết thúc bởi tiếng chuông nữa, mà người học cần học ở mọi nơi, mọi lúc với thời gian 24/7 (24 giờ/ngày và 7 ngày/tuần). Tri thức không chỉ được lưu trữ trên giấy, sách mà còn được lưu trữ trên những “đám mây - cloud” theo nguyên tắc “toàn cầu hóa” giúp dễ dàng tương tác, chia sẻ và đồng sáng tạo. Với cuộc cách mạng internet, đặc biệt là thế hệ thứ hai của website (Web 2.0) đã làm thay đổi hoàn toàn khái niệm về người học và trường học. Bill Gates đã từng nói: “Công nghệ thông tin sẽ làm thay đổi rất lớn việc học của chúng ta”. Hình thức đào tạo trực tuyến thể hiện sự phát triển của GD song song với sự phát triển của công nghệ với những thiết bị điện tử và video trực tuyến chất lượng cao. Vì vậy, eLearning/eTraining xuất hiện chính là xu hướng tất yếu cho phương thức đào tạo phù hợp nhất, là một thị trường tiềm năng và hứa hẹn sự phát triển bùng nổ trong tương lai không xa.

2.1.3. Nguyên nhân chủ quan của hình thức đào tạo eLearning/eTraining

Trong bối cảnh mới đòi hỏi lực lượng lao động phải có trình độ học vấn bởi công việc cung cấp dịch vụ là lao động trí óc nhiều hơn lao động chân tay nên cần lượng chất xám

lớn. Vì vậy, dẫn tới nhu cầu học tập của con người ngày càng cao, không chỉ dừng lại ở việc học phổ thông, học đại học (ĐH) mà là học suốt đời, không chỉ bó gọn trong việc học văn hóa mà còn cả các kĩ năng sống khác, không chỉ là những người trẻ mà cả những người lớn tuổi cũng có nhu cầu học, nên dẫn đến số lượng lần học tăng gấp bội, đòi hỏi phải có thêm nhiều địa điểm (trường, lớp) dành cho việc học tập và cần một số lượng lớn người dạy. Đứng trên góc độ một nhà quản lí, đào tạo từ xa đã đáp ứng một phần mục tiêu phát triển nền GD quốc gia, đó là: “Nâng cao dân trí, đào tạo nguồn lực” tạo sự công bằng cho bất kì ai có nhu cầu học tập. Đứng trên góc độ người học, người học lấy tính thực tiễn của chương trình học đặt lên hàng đầu. Tham gia học trực tuyến, người học hoàn toàn tự lựa chọn khóa học và thời gian phù hợp với mục tiêu và điều kiện của mình.

Mặt khác, đối với Việt Nam, do yêu cầu rút ngắn khoảng cách tụt hậu về kinh tế, kĩ thuật công nghệ với các nước trong khu vực và thế giới và do yêu cầu phải tạo ra năng suất lao động xã hội cao, đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển trong xu thế toàn cầu hóa thì việc chuyển đổi phương thức giảng dạy/đào tạo mới sao cho phù hợp với xu thế thế giới là hoàn toàn cần thiết.

2.2. Ưu điểm của phương thức đào tạo eLearning/eTraining

ELearning/eTraining (Electronic Learning/Training) là thuật ngữ dùng để mô tả việc học tập, đào tạo dựa trên nền tảng CNTT và truyền thông. Việc đào tạo trực tuyến (eLearning/eTraining) là sự phân phối các nội dung học/đào tạo sử dụng các công cụ điện tử hiện đại như máy tính, mạng vệ tinh, mạng internet, intranet, ... trong đó, nội dung học/đào tạo có thể thu được từ các website, đĩa CD, băng video, audio... thông qua một máy tính hay ti vi. ELearning/eTraining còn được gọi là “Tri thức thời @”. Do hình thức đào tạo này thừa hưởng những ưu việt của CNTT nên có rất nhiều ưu điểm như sau:

- *Thứ nhất:* ELearning/eTraining làm biến đổi cách học cũng như vai trò của người học. Người học đóng vai trò trung tâm và chủ động của quá trình đào tạo, có thể học mọi lúc, mọi nơi nhờ có phương tiện trợ giúp việc học. ELearning/eTraining giúp dễ dàng và linh hoạt hơn cho mọi người, xóa nhòa các ranh giới địa lí, mang GD đến với mọi người chứ không phải là mọi người đến với GD.

- *Thứ hai:* Tiết kiệm chi phí và thời gian. ELearning/eTraining giúp người học tiết kiệm chi phí và thời gian, đặc biệt là chi phí và thời gian di chuyển vì không hạn chế về khoảng cách. Người học có thể truy cập các khóa học/đào tạo bất cứ khi nào họ muốn và ở bất kì nơi nào như văn phòng làm việc, tại nhà, tại những điểm internet công cộng. Mọi người ở khắp nơi trên thế giới đều có khả năng tham gia các khóa học/đào tạo tốt nhất bởi các giáo viên giỏi nhất. Ngay tại Việt Nam, chúng ta cũng có thể tham gia các khóa học/bồi dưỡng tại các trường ĐH danh tiếng ở Anh, Mỹ... với những giáo sư hàng đầu. ELearning/eTraining cho phép học viên làm chủ hoàn toàn quá trình học của bản thân, từ thời gian, lượng kiến thức cần học cũng như thứ tự học các bài, đặc biệt là cho phép tra cứu trực tuyến những kiến thức có liên quan đến bài học một cách tức thời, duyệt lại những phần đã học một cách nhanh chóng, tự do trao

đổi mới những người cùng học hoặc giảng viên ngay trong quá trình học, những điều mà theo cách học truyền thống là không thể hoặc đòi hỏi chi phí rất cao.

- *Thứ ba:* Uyên chuyên và linh động. ELearning/eTraining khiến cho việc học tập dạng thụ động như trước đây được giảm bớt. Người học có thể chọn lựa những khoá học có sự chỉ dẫn của giảng viên trực tuyến hoặc khoá học tự tương tác (Interactive Self - pace Course), tự điều chỉnh tốc độ học theo khả năng và có thể nâng cao kiến thức thông qua những thư viện trực tuyến mà không cần phải tập trung trong các lớp học với kiểu học “đọc và ghi” thông thường, giúp cho việc học tập trở nên rất chủ động. Điều cốt yếu là tập trung vào sự tương tác “học đi đôi với hành”. Ngoài ra, người học còn dễ dàng nhận được sự hỗ trợ từ giảng viên thông qua các kênh như chat, điện thoại, email... rất tiện lợi.

- *Thứ tư:* Tăng tính hấp dẫn. ELearning/eTraining giúp việc học tập trở nên thú vị hơn, hấp dẫn hơn và thuyết phục hơn. Các môn học khó hoặc nhàm chán có thể trở nên dễ dàng hơn, thú vị hơn với các bài giảng điện tử sinh động, được lồng ghép với những ví dụ bằng các đoạn video, clip. ELearning/eTraining sẽ có sức lôi cuốn rất nhiều người học kể cả những người trước đây chưa bao giờ bị hấp dẫn bởi lối GD kiểu cũ và rất phù hợp với hoàn cảnh của những người đang đi làm nhưng cần phải nâng cao trình độ. Các chương trình đào tạo từ xa trên thế giới hiện nay đã đạt đến trình độ phong phú về giao diện, sử dụng rất nhiều hiệu ứng đa phương tiện như âm thanh, hình ảnh động ba chiều, kĩ xảo hoạt hình, ... có độ tương tác cao giữa người sử dụng và chương trình, đàm thoại trực tiếp qua mạng. Điều này đem đến cho học viên sự thú vị, say mê trong quá trình tiếp thu kiến thức cũng như hiệu quả trong học tập.

- *Thứ năm:* Tăng hiệu quả. Học tập là một hoạt động xã hội và eLearning/eTraining có thể giúp chúng ta thu được những kết quả chắc chắn và lâu dài, không chỉ thông qua nội dung mà đồng thời bằng cả cộng đồng mạng trực tuyến. Tại đây, người học được khuyến khích giao tiếp, cộng tác và chia sẻ kiến thức. Theo cách này, eLearning/eTraining có thể hỗ trợ “học tập thông qua nhận xét và thảo luận”.

- *Thứ sáu:* Tăng tính tự chủ. ELearning/eTraining cho phép người học tự quản lí được tiến trình học tập của mình theo cách phù hợp nhất. Có nhiều cách học khác nhau như đọc, xem, khám phá, nghiên cứu, tương tác, thực hành, giao tiếp, thảo luận, chia sẻ kiến thức. ELearning/eTraining đồng nghĩa với việc người học có thể truy cập tới rất nhiều nguồn tài nguyên phục vụ cho học tập cả tư liệu và con người. Theo cách này, mỗi người đều có quyền chọn lựa hình thức học tập phù hợp nhất với khả năng và điều kiện của mình. Ngoài ra, người học chủ động hơn trong việc tìm kiếm nhiều nội dung tham khảo liên quan đến bài giảng trên lớp học thực tế.

- *Thứ bảy:* Hệ thống tối ưu hóa: Đối với nội dung môn học được truyền tải thì nhất quán; Đối với các tổ chức đào tạo thì có thể đồng thời cung cấp nhiều ngành học, khóa học cũng như cấp độ học khác nhau giúp người học dễ dàng lựa chọn; Đối với người quản lí thì dễ dàng theo dõi tiến độ học tập. Kết quả học tập của học viên dễ dàng biết được học viên nào đã tham gia học và khi nào họ hoàn tất khoá học; Còn đối với người học thì được trao đổi một cách thẳng

thắn và rất tự tin nói các ý kiến của mình. Đây là cách thức tốt để người học thể hiện mình, kích thích sự sáng tạo, giúp tạo ra cơ hội thăng tiến hơn trong công việc.

- *Thứ tám:* Bình đẳng về cơ hội học tập. Do eLearning/eTraining giúp tiết kiệm được chi phí, xóa nhòa đi khoảng cách không gian và thời gian nên hình thức này đã tạo cơ hội học tập bình đẳng cho tất cả mọi người. Dù người giàu hay nghèo, người bận rộn với công việc hay thư thả, người ở các nước, vùng kinh tế phát triển hay vùng còn kém phát triển đều có cơ hội học tập ngang bằng nhau. Những người bận rộn cũng có khả năng tham gia học khi tranh thủ thời gian di chuyển trên xe bus, tàu điện ngầm... bằng các thiết bị cầm tay như điện thoại di động, máy tính bảng... Vì thế, xã hội không bị phân tầng bởi những người có khả năng tiếp cận GD tốt. Ngoài ra, eLearning/eTraining còn là diễn đàn, là nhịp cầu nối giao lưu và kết bạn, nơi sẽ chia những kinh nghiệm học tập.

2.3. Xu hướng đào tạo eLearning/eTraining trên thế giới và ở Việt Nam

2.3.1. Trên thế giới

Ở Mỹ, dạy và học điện tử đã nhận được sự ủng hộ và các chính sách trợ giúp của Chính phủ ngay từ cuối những năm 90. Theo số liệu thống kê của Hội Phát triển và Đào tạo Mỹ (American Society for Training and Development - ASTD), năm 2000, Mỹ có gần 47% các trường ĐH, cao đẳng đã đưa ra các dạng khác nhau của mô hình đào tạo từ xa, tạo nên 54.000 khoá học trực tuyến. Năm 2004, đã lên tới khoảng 90% các trường (theo các chuyên gia phân tích của Công ti Dữ liệu quốc tế International Data Corporation - IDC), số người tham gia học tăng 33% hàng năm trong khoảng thời gian từ năm 1999 - 2004 và tăng 43% hàng năm trong khoảng thời gian từ năm 2004 - 2007. ELearning/eTraining không chỉ được triển khai ở các trường ĐH mà ngay ở các công ty việc xây dựng và triển khai cũng diễn ra rất mạnh mẽ. Ở các công ty, việc xây dựng và triển khai eLearning/eTraining thay cho phương thức đào tạo truyền thống đã mang lại hiệu quả cao. Đưa lớp học lên mạng internet là một trào lưu đang bùng nổ tại nước này. Không chỉ là một phong trào tự phát, tại nhiều bang các nhà quản lí GD đã ban hành quy định trước khi được công nhận tốt nghiệp, mỗi học sinh phải đăng kí học một số môn nhất định tại các lớp học trực tuyến. Theo lí giải của các nhà quản lí, đây là bước chuẩn bị nhằm trang bị cho học sinh những kĩ năng cần thiết cho việc học tại các trường ĐH sau này và thích ứng với môi trường làm việc của thế kỉ XXI.

Cộng đồng Châu Âu: Trong những gần đây, Châu Âu đã có những thái độ tích cực đối với việc phát triển CNTT cũng như ứng dụng eLearning/eTraining trong mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội, đặc biệt là ứng dụng trong hệ thống GD. Các nước trong cộng đồng Châu Âu đều nhận thức được tiềm năng to lớn mà CNTT mang lại trong việc mở rộng phạm vi, làm phong phú thêm nội dung và nâng cao chất lượng GD. Ngoài việc tích cực triển khai eLearning/eTraining tại mỗi nước, giữa các nước Châu Âu có nhiều sự hợp tác đa quốc gia trong lĩnh vực này. Điển hình là dự án xây dựng mạng xuyên Châu Âu EuropePACE. Đây là mạng eLearning của 36 trường ĐH hàng đầu Châu Âu thuộc các

quốc gia như: Đan Mạch, Hà Lan, Bỉ, Anh, Pháp cùng hợp tác với công ti eLearning của Mĩ - Docent nhằm cung cấp các khoá học về các lĩnh vực như khoa học, nghệ thuật, con người phù hợp với nhu cầu học của các sinh viên ĐH, sau ĐH, các nhà chuyên môn ở Châu Âu. Tại Anh, Open University (ĐH Mở) là nơi tiên phong cho mô hình đào tạo từ xa. Mô hình Coursera của Stanford ở giai đoạn đầu của dự án, đã thu hút sinh viên từ 190 quốc gia. Ngoài sinh viên Anh, chủ yếu là các sinh viên Mĩ, Brazil, Nga, Ấn Độ tham gia đăng kí học.

Tại Châu Á, eLearning/eTraining phát triển không đồng đều tại các khu vực. eLearning/eTraining phát triển mạnh nhất ở khu vực Bắc Mĩ. Ở Châu Âu cũng rất có triển vọng, trong khi đó Châu Á lại là khu vực ứng dụng công nghệ này ít hơn. ELearning/eTraining vẫn chưa nhiều thành công vì một số lí do: các quy tắc, luật lệ bảo thủ, sự ưa chuộng đào tạo truyền thống của văn hóa Châu Á, ngôn ngữ không đồng nhất, cơ sở hạ tầng nghèo nàn và nền kinh tế lạc hậu ở một số quốc gia. Nhưng, đó chỉ là những rào cản tạm thời do nhu cầu đào tạo đang trở nên ngày càng không thể đáp ứng được bởi các cơ sở GD truyền thống buộc các quốc gia Châu Á đang dần dần phải thừa nhận tiềm năng không thể chối cãi mà eLearning/eTraining mang lại. Các nước có nền kinh tế phát triển đang có những nỗ lực ứng dụng eLearning/eTraining tại quốc gia mình như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Đài Loan, Trung Quốc đặc biệt là Nhật Bản. Tiếp cận sau nhưng các quốc gia Châu Á như: Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore... đang gấp rút tiến hành nghiên cứu, ứng dụng, phát triển và triển khai eLearning/eTraining. Tuy còn nhiều hạn chế song tại các nước này eLearning/eTraining đang hứa hẹn một tương lai tươi sáng đi cùng với những cơ hội học tập/đào tạo trên CNTT và truyền thông hiện đại.

2.3.2. Ở Việt Nam

Trên thực tế, việc học trực tuyến đã không còn mới mẻ ở các nước trên thế giới. Song ở Việt Nam, nó mới chỉ bắt đầu phát triển một số năm gần đây, đồng thời với việc kết nối internet băng thông rộng được triển khai mạnh mẽ. Chủ trương của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) trong giai đoạn tới là tích cực triển khai các hoạt động xây dựng một xã hội học tập, mà ở đó mọi công dân đều có cơ hội được học tập, hướng tới việc: học bất kì thứ gì (any things), bất kì lúc nào (any time), bất kì nơi đâu (any where) và học tập suốt đời (life long learning). Để thực hiện được các mục tiêu nêu trên, eLearning/eTraining nên có một vai trò chủ đạo trong việc tạo ra một môi trường học tập ảo.

Việt Nam đã gia nhập mạng eLearning Châu Á (Asia E-learning Network - AEN, www.asia-elearning.net) với sự tham gia của Bộ GD&ĐT, Bộ Khoa học và Công nghệ, Trường ĐH Bách Khoa, Bộ Bru chính - Viễn Thông... Điều này cho thấy, tình hình nghiên cứu và ứng dụng loại hình đào tạo này đang được quan tâm ở Việt Nam. Tuy nhiên, so với các nước trên thế giới, eLearning/eTraining ở Việt Nam mới chỉ ở giai đoạn đầu và còn rất nhiều việc phải làm để có thể tiến kịp các nước.

Từ năm 2002 trở về trước, các tài liệu nghiên cứu, tìm hiểu về eLearning/eTraining không nhiều. Từ năm 2003 -2004, việc nghiên cứu eLearning/eTraining được quan tâm hơn. Các hội nghị, hội thảo về CNTT và GD đều có đề cập nhiều đến vấn đề eLearning/eTraining và khả năng áp dụng vào môi trường đào tạo ở Việt Nam như: Hội thảo khoa học quốc gia lần thứ nhất về nghiên cứu phát triển - ứng dụng CNTT và truyền thông ICT/rda, tháng 02 năm 2003; Hội thảo khoa học quốc gia lần II về nghiên cứu phát triển và ứng dụng CNTT và truyền thông ICT/rda, tháng 9 năm 2004; Hội thảo khoa học “Nghiên cứu và triển khai eLearning” do Viện CNTT (ĐH Quốc gia Hà Nội) và Khoa CNTT (ĐH Bách khoa Hà Nội) phối hợp tổ chức tháng 3 năm 2005 là những hội thảo khoa học về eLearning đầu tiên được tổ chức tại Việt Nam...

Các trường ĐH ở Việt Nam cũng bước đầu nghiên cứu và triển khai eLearning. Một số trường bước đầu đã triển khai các phần mềm hỗ trợ đào tạo và cho các kết quả khá quan: ĐH Công nghệ - ĐHQG Hà Nội, Viện CNTT – ĐH Quốc gia Hà Nội, ĐH Mở Hà Nội, ĐH Bách Khoa Hà Nội, ĐH Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Bru chính Viễn thông, ... Cục CNTT của Bộ GD&ĐT đã triển khai công eLearning nhằm cung cấp một cách có hệ thống các thông tin eLearning trên thế giới và ở Việt Nam. Đặc biệt, một số trường ĐH/ tổ chức GD đã mạnh dạn đưa phương thức đào tạo từ xa theo phương thức eLearning vào thực hiện. Điển hình phải kể đến là tổ hợp GD TOPICA. Đây là một tổ hợp cung cấp công nghệ và dịch vụ hỗ trợ các chương trình Cử nhân trực tuyến chất lượng cao, có uy tín gồm các Trường: ĐH Kinh tế Quốc dân (NEU-EDUTOP), ĐH Mở Hà Nội (HOU-TOPICA), ĐH Nguyễn Trãi (NTU-TOPICA), ĐH Duy Tân (DTU-TOPICA), ĐH Trà Vinh (TVU-TOPICA), ĐH Thái Nguyên (TNU-TOPICA). Bên cạnh đó, một số công ti phần mềm ở Việt Nam đã tung ra thị trường một số sản phẩm hỗ trợ đào tạo, như: Công ty cổ phần GK với thương hiệu VietnamLearning www.vietnamlearning.com.vn cung cấp các giải pháp đào tạo trực tuyến tổng thể (E-learning Solutions) cho các doanh nghiệp lớn và các khóa học cho đối tượng là các cá nhân.

Một số phần mềm soạn giảng eLearning được phổ biến hiện nay gồm:

- **Phần mềm Lecture Maker:** Là phần mềm có xuất xứ từ Hàn Quốc với giao diện có cấu trúc gần giống như chương trình PowerPoint. Lecture Maker cho phép chèn các định dạng như PowerPoint, PDF, Flash, HTML, Audio, Video... Nhược điểm lớn nhất của của Lecture Maker là giao diện không thân thiện, khó sử dụng, ít tính năng, ít câu hỏi trắc nghiệm.

- **Phần mềm Violet:** Là sản phẩm của công ty Bạch Kim, được phát triển trên nền tảng PowerPoint, Violet có đầy đủ các chức năng dùng để xây dựng nội dung bài giảng.

- **Phần mềm Adobe Presenter:** Được phát hành bởi hãng phần mềm nổi tiếng thế giới Adobe. Adobe Presenter có chức năng soạn thảo bài giảng điện tử giúp giáo viên tạo ra các bài giảng theo tiêu chuẩn về eLearning phổ biến và có thể sử dụng bài giảng để dạy - học trực tuyến thông qua mạng Internet. Đặc điểm nổi bật Adobe Presenter là sử dụng khả năng mạnh mẽ của MS PowerPoint để soạn thảo

nội dung. Song, nhược điểm của Adobe Presenter là đòi hỏi máy tính phải có cấu hình cao.

- **Phần mềm iSpring Presenter:** Có đầy đủ các tính năng như Adobe Presenter, iSpring Presenter tương thích với các chuẩn bài giảng điện tử mới nhất hiện nay với đầy đủ các tính năng như thêm video clip, ghi âm, tạo câu hỏi tùy biến hay chèn các video YouTube hoặc các liên kết web trực tiếp vào trong bài thuyết trình.

- **Phần mềm V-iSpring Suit:** Là phiên bản iSpring Presenter được Việt hóa với đầy đủ các tính năng của iSpring Presenter tương thích với nhiều phiên bản Powerpoint.

Nhìn chung, các phần mềm trên chỉ là các công cụ để tạo ra bài giảng eLearning, không cho phép tạo ra cả một khóa học với các bài học, bài kiểm tra đánh giá khác nhau. Moodle là một gói phần mềm để tạo các trang chủ và các khóa học trên nền mạng toàn cầu cũng đã phân nào khắc phục được những yếu điểm đó. Tuy vậy, Moodle lại có những nhược điểm sau: Không mạnh trong tính năng chat (chỉ có các phòng chat thông thường, đơn giản không lôi cuốn người sử dụng); Không có tính năng gửi E-mail riêng và nội bộ, hỗ trợ multimedia kém; CSDL nhỏ, sẽ không tốt khi số lượng User tăng lên đến hàng triệu người; Chưa có phần export các của học ra gói SCORM hoặc IMS.

2.4. Latoi.net - cùng giải pháp eTraining thích ứng với bối cảnh hội nhập quốc tế của Việt Nam

2.4.1. Giới thiệu mạng xã hội nền tảng Blockchain Latoi.net

Latoi.net là mạng xã hội do người Việt Nam sáng tạo với các chuyên gia công nghệ thông tin (IT) người Việt tại Úc và Canada. Ngoài các tính năng nhắn tin, gọi điện, tương tác, đăng bài, ... giống và một số tính năng tốt hơn Facebook, Latoi.net còn có các tính năng vượt trội như sau:

- Được thiết kế dành cho công việc: Người sử dụng có thể tạo và quản lý dự án, diễn đàn, chia sẻ các tệp dữ liệu, đăng bài... Latoi.net cho phép chia làm 2 newfeed rõ ràng, một lúc xem được cả bài đăng cá nhân và newfeed bạn bè trên cùng 1 màn hình.

- **Thiết kế phân cấp, trao quyền quyết định cho người dùng:** Người dùng có quyền quyết định ai là người đọc thông tin của mình, ai được tham gia dự án hay diễn đàn mình tạo ra và vai trò tham gia đến đâu.

- **Bảo mật thông tin người dùng:** Mạng Latoi.net chưa công khai API, chưa quảng cáo và các thông báo được phân loại chi tiết.

- **Cung cấp dịch vụ Truy vấn lô hàng (Container Tracking) cho doanh nghiệp xuất nhập khẩu, cho người làm logictis:** Dịch vụ giúp ước lượng được khung giờ tàu đến, định vị tàu đang nằm ở vị trí nào trên biển hay đang ở cảng nào để kịp cập nhật thời gian, bố trí nhân sự khi tàu chưa cập bến đúng giờ.

- **Tích hợp dịch vụ SMS toàn cầu:** Latoi.net cho phép gửi tin nhắn SMS miễn phí đến 230 nước trên thế giới.

- **Cung cấp phòng chat linh hoạt:** Latoi.net có 3 loại phòng chat (Common chat room; Group chat và Private chat) để người sử dụng lựa chọn. Điểm mạnh nhất trong công cụ chat của Latoi.net mà hiện tại chưa có mạng xã hội nào cung cấp đó là chức năng chat ở các cấp độ an toàn tùy người sử dụng lựa chọn (Từ chat có lưu trên máy chủ, đến

chat mã hóa 2 chiều thông tin trao đổi sẽ bị xóa sạch trong vòng 60 giây và không được lưu ở bất cứ máy chủ và chat mã hóa bởi công nghệ Blockchain).

- **Cung cấp giải pháp học, đào tạo/ họp/hội thảo trực tuyến (Video meeting):** Latoi.net có 3 loại phòng (Phòng chung - Public Room; Phòng riêng - Private Room và Phòng cá nhân - My Room) để phục vụ người dùng tổ chức lớp học/ đào tạo, họp nhóm và hội thảo trực tuyến tùy theo mức độ mở với đầy đủ các thiết bị như camera, microphone, bảng, bút, tẩy, tải hình/tài liệu lên, gõ văn bản và biểu quyết.

- **Tích hợp ví Blockchain thế hệ 2.0** cho những người yêu thích công nghệ Blockchain.

2.4.2. ETraining trong mạng xã hội nền tảng Blockchain Latoi.net

ETraining của mạng xã hội nền tảng Blockchain Latoi.net là một hệ thống quản lý đào tạo (Training Management System - TMS hoặc còn gọi là Course Management System hoặc VTE - Virtual Training Environment), cho phép tạo các khóa đào tạo trên mạng Internet hay các website học tập trực tuyến. ETraining Latoi.net là một hệ quản lý khóa đào tạo tập trung vào học viên, được thiết kế để trợ giúp những nhà đào tạo tạo các khóa đào tạo trực tuyến chất lượng nên có những ưu điểm vượt trội.

Đối tượng phục vụ của eTraining Latoi.net gồm: (1) Người quản lý (các nhà lãnh đạo, các giáo vụ, quản trị hệ thống); (2) Người dạy (các giảng viên, giáo viên, những người chỉ dẫn); (3) Người học (học sinh, sinh viên chính quy, tại chức, từ xa, học viên cao học, học viên các khóa đào tạo bồi dưỡng, cán bộ công nhân viên của đơn vị...). Các chức năng của eTraining Latoi.net bao gồm:

- **Chức năng trao quyền cho người dạy:** Người dạy có thể tạo ra một khóa đào tạo với đầy đủ các bài học, danh sách lớp, và chứng nhận được cấp cho mỗi môn học/học phần và cho cả khóa. Mỗi khóa đào tạo gồm nhiều bài học, mỗi bài học lại gồm nhiều chủ đề và bài kiểm tra theo các hình thức như trắc nghiệm, điền từ vào chỗ trống... Cuối mỗi bài học còn cho phép tạo các bài kiểm tra đánh giá và tiểu luận.

- Ngoài ra, người dạy khi đăng nhập vào Latoi.net hoàn toàn có được các chức năng như giành cho người học.

- **Chức năng dành cho người học:** Người học khi đăng nhập vào Latoi.net sẽ có được các chức năng sau: Đăng kí tham gia khoá đào tạo (có trên Latoi.net); Tham gia các hoạt động giảng dạy của giảng viên/người dạy; Tham gia hỏi đáp trên diễn đàn; Tham gia thi cuối khoá; Xem kết quả học tập của mình; Gửi thắc mắc tới giảng viên/người dạy hoặc bạn học khác; Xem và nhận các thông báo của khoá đào tạo/ người dạy.

2.4.3. Một số đề xuất hợp tác sử dụng công cụ eTraining Latoi.net phục vụ công tác đào tạo bồi dưỡng cho các tổ chức giáo dục đào tạo

Bên cạnh các công cụ đã được xây dựng và sẵn sàng cung cấp cho người học/các cá nhân và tổ chức đào tạo nêu trên, các tổ chức cung cấp eTraining nên xem xét nắm bắt cơ hội cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) đưa lại với các công nghệ mới nổi như công nghệ chuỗi khối (Blockchain), công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) để nâng

cao hiệu quả của eTraining và đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của xã hội đối với công tác đào tạo bồi dưỡng. Trước mắt, trong điều kiện hiện nay của Việt Nam, chúng tôi đề xuất có thêm hai giải pháp bổ trợ sau:

- Trợ lý ảo trong đào tạo. Công cụ này sẽ giúp cho sự tương tác giữa các cá nhân tham gia đào tạo (người học và nhà đào tạo) và các tổ chức GD đào tạo hiệu quả hơn.

- Mã hóa các dữ liệu liên quan đến các cá nhân tham gia đào tạo (các chứng chỉ, điểm...), đặc biệt là người học bằng công nghệ Blockchain đáp ứng nhu cầu của xã hội ngày càng cao về tính nhanh, chính xác, độ bảo mật cao song phải rất minh bạch.

3. Đề xuất và kết luận

Với xu hướng hội nhập quốc tế, GD&ĐT đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc tạo ra một lực lượng lao động đủ về số lượng, đáp ứng về chất lượng để tham gia

vào quá trình toàn cầu hóa. Việc xã hội hóa GD, đưa GD đến tận nhà, tận văn phòng làm việc hay trong phân xưởng sản xuất, lên trên các phương tiện giao thông hay thậm chí vào cả các khu vui chơi nghỉ mát là hết sức cần thiết. Kết hợp với dịch vụ internet, các tổ chức cung cấp dịch vụ GD và đào tạo đã tìm được giải pháp để giải quyết vấn đề trên. Trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp 4.0 đang diễn ra tại Việt Nam hiện nay, với đặc trưng là việc ứng dụng khoa học và công nghệ, nhóm tác giả hi vọng bài viết cung cấp cho các tổ chức GD, đặc biệt đối với các tổ chức được Chính phủ giao nhiệm vụ tổ chức các khóa đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ công chức trên cả nước giải pháp hiệu quả, “Đổi mới căn bản việc đào tạo bồi dưỡng” các đối tượng khác nhau từ cán bộ công chức, đến các sinh viên, học sinh, các cá nhân có nhu cầu học tập phát triển bản thân...đáp ứng nhu cầu đa dạng và cá biệt của đối tượng học viên đặc thù của xã hội.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đoàn Kim Huy, (2019), Hội thảo quốc tế : “*Nâng cao hiệu quả quản lý công trong bối cảnh cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư*” <http://www1.napa.vn/htqt/hoi-thao-quoc-te-nang-cao-hieu-qua-quan-ly-cong-trong-boi-can-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-lan-thu-tu.htm>,
- [2] ĐH Mở Hà Nội, (2019), *Kiểm tra Hội thảo khoa học Trường Đại học với việc xây dựng tài nguyên giáo dục mở đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của người lớn*, <http://htkh.hou.edu.vn/>
- [3] Lê Đức Hạnh, (2007), *Tổng quan về đào tạo trực tuyến với E-Learning*, Tạp chí Khoa học Công nghệ Hàng Hải, Số 10, tháng 6 năm 2007.
- [4] Lê Huy Hoàng, (2011), *E-Learning và ứng dụng trong học tập*, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [5] Trần Văn Lăng, (2005), *E-Learning - Hệ thống đào tạo từ xa*, NXB Thống kê.
- [6] Vũ Đức Thi, (2006), *Hệ thống hỗ trợ phát triển giáo dục điện tử và đào tạo từ xa*, Đề tài khoa học cấp cơ sở - Viện Công nghệ thông tin.
- [7] Caroline Haythornthwaite, Richard Andrews, (2011), *E-Learning Theory and Practice*, Printed in Great Britain by CPI Antony Rowe - Chippenham – Wiltshire.
- [8] Nicole A. Buzzetto-More, (2007), *Advanced principles of effective e-learning*, Published by Informing Science Press.
- [9] Nicholson P., (2005), *E-training or E-Learning?* In: Nicholson P., Ruohonen M., Thompson J.B., Multisilta J. (eds) *E-Training Practices for Professional Organizations*. IFIP International Federation for Information Processing, vol 167. Springer, Boston, MA.
- [10] Rakesh, (2015), *ETraining*, https://www.slideshare.net/rakeshm11/e-training-51396186?next_slideshow=1.

ETRAINING - A DISTANCE TRAINING METHOD ADAPTED TO THE CONTEXT OF INTERNATIONAL INTEGRATION

Bui Thi Huy Hop¹, Nguyen Thi Bach Tuyet²,
Do Van Duc³

¹ Center for Vietnam Science and Technology Internationalization Promotion
Ministry of Science and Technology
39 Tran Hung Dao, Hoan Kiem, Hanoi, Vietnam
Email: bhhop@most.gov.vn

² School of Information Technology and Digital Economics, National Economics University
207 Giai Phong, Hai Ba Trung district, Hanoi, Vietnam
Email: tuyetnb@neu.edu.vn

³ BOM Software Ltd
202, Information Technology Park (ITP)
Quarter 6, Linh Trung ward, Thu Duc district,
Ho Chi Minh City, Vietnam.
Email: duc.do@bom-software.com

ABSTRACT: Education and training has always been considered as the “national policy” of every country on the path of building the country towards sustainable development, a key factor in the trend of international integration, and an economy’s driving force. This article presents the inevitable development of a new form of education and training - online training (eLearning/eTraining) in today’s knowledge economy as well as the advantages of this training form compared to the traditional training and the trend of eLearning / eTraining both in the world and Vietnam. In addition to stating and analyzing the advantages and limitations of some eLearning software currently popular in Vietnam, the authors also introduced and proposed an eTraining solution on social network platform Blockchain Latoi.net created and provided by a Vietnamese team.

KEYWORDS: ELearning; Blockchain; Latoi.net; international integration; knowledge economy; eTraining.